

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ**

1. Tên cơ sở khám chữa bệnh: **PHÒNG KHÁM ĐA KHOA HÀ NỘI**
2. Địa chỉ: Thôn An Quỳnh, xã Phúc Thịnh, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang (cũ); Thôn An Quỳnh, xã Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang (mới)
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Trong và ngoài giờ hành chính. Thời gian từ 7h00 - 17h00. Các ngày từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần.
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

| STT | Họ và tên            | Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hoạt động chuyên môn                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh | Vị trí chuyên môn                                                                                     | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) | Ghi chú |
|-----|----------------------|------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | Phạm Thị Kim Dung    | 000006/TQ-CCHN         | - Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn: Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mắt;<br>- Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Vật lý trị liệu-Phục hồi chức năng (Theo QĐ số 309/QĐ-SYT ngày 01/04/2014)<br>- Khám bệnh chữa bệnh đa khoa; Chuyên khoa Tim Mạch; Siêu âm (Theo QĐ số 483/QĐ-SYT ngày 31/05/2017) | Toàn thời gian: 07h00-17h00;<br>T2T3T4T5T6T7CN             | Trưởng phòng khám.<br>Bác sĩ phòng khám Nội; Ngoại; Mắt; -Răng - Hàm Mặt; Phục hồi chức năng; Siêu âm |                                                                          |         |
| 2   | Ôn Văn Minh          | 004083/TQ-CCHN         | - Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa;<br>- Siêu âm tổng quát (Theo QĐ số 05/QĐ-CT ngày 21/4/2022 của phòng khám)                                                                                                                                                                                                       | Toàn thời gian: 07h00-17h00;<br>T2T3T4T5T6T7CN             | Bác sĩ phòng khám Nội; Siêu âm                                                                        |                                                                          |         |
| 3   | Đào Thị Xuân Mai     | 0001022/TQ-CCHN        | - Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa;<br>- Thực hiện kỹ thuật X-quang, siêu âm (Theo QĐ số 473/QĐ-SYT ngày 31/05/2017)                                                                                                                                                                                                 | Toàn thời gian: 07h00-17h00;<br>T2T3T4T5T6T7CN             | Bác sĩ phòng khám Nội; Ngoại; Phòng X-Quang; Siêu âm                                                  |                                                                          |         |
| 4   | Vũ Xuân Thắng        | 003564/TQ-CCHN         | - Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa;<br>- Kỹ thuật cấp cứu ; Nội soi tiêu hoá (Theo số 10/QĐ-CT ngày 23/6/2020 của phòng khám)                                                                                                                                                                                        | Toàn thời gian: 07h00-17h00;<br>T2T3T4T5T6T7CN             | Bác sĩ phòng khám nội; Phòng nội soi tiêu hóa                                                         |                                                                          |         |
| 5   | Hoàng Thị Hồng Thanh | 000191/TQ-CCHN         | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa.<br>Kỹ thuật xét nghiệm đa khoa                                                                                                                                                                                                                                    | Toàn thời gian: 07h00-17h00;<br>T2T3T4T5T6T7CN             | Phòng khám sản; Phòng siêu âm sản phụ khoa; Phòng xét nghiệm                                          |                                                                          |         |



| STT | Họ và tên             | Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hoạt động chuyên môn                                                                                                                                                                                                         | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh | Vị trí chuyên môn           | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)  | Ghi chú |
|-----|-----------------------|------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|-----------------------------|---------------------------------------------------------------------------|---------|
| 6   | Nguyễn Văn Hà         | 003335/TQ-CCHN         | - Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ;<br>- Trợ giúp nội soi tiêu hóa (Quyết định số 10/QĐ-CT ngày 23/6/2020 của phòng khám)  | Toàn thời gian: 07h00-17h00;<br>T2T3T4T5T6T7CN             | Y sĩ phòng nội soi tiêu hóa |                                                                           |         |
| 7   | Ma Thị Đội            | 000348/TQ-CCHN         | - Thực hiện các kỹ thuật Y sĩ Y học cổ truyền                                                                                                                                                                                        | Toàn thời gian: 07h00-17h00;<br>T2T3T4T5T6T7CN             | Y sĩ phòng YHCT             |                                                                           |         |
| 8   | Hà Thị Thiện          | 0002212/TQ-CCHN        | Kỹ thuật viên xét nghiệm                                                                                                                                                                                                             | Toàn thời gian: 07h00-17h00;<br>T2T3T4T5T6T7CN             | KTV Phòng xét nghiệm        |                                                                           |         |
| 9   | Vương Văn Sơn         | 004057/TQ-CCHN         | - Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền                                                                                                                                                                                          | Toàn thời gian: 07h00-17h00;<br>T2T3T4T5T6T7CN             | Y sĩ Phòng YHCT             |                                                                           |         |
| 10  | Đỗ Thị Thúy           | 004060/TQ-CCHN         | - Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ;<br>- Trợ giúp nội soi tiêu hóa (Quyết định số 02/QĐ-CT ngày 14/02/2022 của phòng khám) | Toàn thời gian: 07h00-17h00;<br>T2T3T4T5T6T7CN             | Y sĩ phòng nội soi tiêu hóa |                                                                           |         |
| 11  | Nguyễn Thanh Hằng     | 886/CCHN-D-SYT-TQ      | - Bán lẻ thuốc                                                                                                                                                                                                                       | Toàn thời gian: 07h00-17h00;<br>T2T3T4T5T6T7CN             | Phòng dược                  |                                                                           |         |
| 12  | Phạm Thị Cẩm Ánh      | 305/TQ-CCHND           | - Bán lẻ thuốc                                                                                                                                                                                                                       | Toàn thời gian: 07h00-17h00;<br>T2T3T4T5T6T7CN             | Phòng dược                  |                                                                           |         |
| 13  | Nguyễn Thị Thanh Loan | 004589/TQ-CCHN         | Chuyên khoa Xét nghiệm                                                                                                                                                                                                               | Từ 07h00-17h00;<br>CN                                      | KTV                         | Từ 07h00-17h00;<br>T2T3T4T5T6T7<br>Tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Tuyên Quang |         |
| 14  | Ôn Văn Quân           | 004445/TQ-CCHN         | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ                                                                                           | Từ 07h00-17h00;<br>T2T3T4T5T6T7CN                          | Y sĩ                        |                                                                           |         |

| STT | Họ và tên         | Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hoạt động chuyên môn                                                                                                                                      | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) | Ghi chú |
|-----|-------------------|------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|-------------------|--------------------------------------------------------------------------|---------|
| 15  | Phạm Huy Hoàng    | 000130/TQ-GPHN         | Phục hồi chức năng                                                                                                                                                | Từ 07h00-17h00;<br>T2T3T4T5T6T7CN                          | KTY               | Không hành nghề tại cơ sở y tế nào                                       |         |
| 16  | Nguyễn Thị Hương  | 0001085/TQ-CCHN        | Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền                                                                                                                         | Từ 07h00-17h00;<br>T2T3T4T5T6T7CN                          | Bác sỹ            | Không hành nghề tại cơ sở y tế nào                                       |         |
| 17  | Hà Văn Thời       | 025794/HNO-CCHN        | Kỹ thuật viên xét nghiệm                                                                                                                                          | Từ 07h00-17h00;<br>T2T3T4T5T6T7CN                          | KTV               | Không hành nghề tại cơ sở y tế nào                                       |         |
| 18  | Lê Thị Thuỷ Dương | 000080/TQ-GPHN         | Điều dưỡng                                                                                                                                                        | Từ 07h00-17h00;<br>T2T3T4T5T6T7CN                          | Điều dưỡng        | Không hành nghề tại cơ sở y tế nào                                       |         |
| 19  | Đặng Văn Thiện    | 004183/TQ-CCHN         | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng | Từ 07h00-17h00;<br>T2T3T4T5T6T7CN                          | Điều dưỡng        | Không hành nghề tại cơ sở y tế nào                                       |         |
| 20  | Hứa Thanh Huyền   | 003165/TQ-CCHN         | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng | Từ 07h00-17h00;<br>T2T3T4T5T6T7CN                          | Điều dưỡng        | Không hành nghề tại cơ sở y tế nào                                       |         |
| 21  | Nông Thị Hoài     | 004003/TQ-CCHN         | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng | Từ 07h00-17h00;<br>T2T3T4T5T6T7CN                          | Điều dưỡng        | Không hành nghề tại cơ sở y tế nào                                       |         |
| 22  | Nông Thị Quyên    | 004198/TQ-CCHN         | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng | Từ 07h00-17h00;<br>T2T3T4T5T6T7CN                          | Điều dưỡng        | Không hành nghề tại cơ sở y tế nào                                       |         |
| 23  | Tạ Thị Chương     | 004200/TQ-CCHN         | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng | Từ 07h00-17h00;<br>T2T3T4T5T6T7CN                          | Điều dưỡng        | Không hành nghề tại cơ sở y tế nào                                       |         |
| 24  | Nguyễn Thị Hoà    | 004210/TQ-CCHN         | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng | Từ 07h00-17h00;<br>T2T3T4T5T6T7CN                          | Điều dưỡng        | Không hành nghề tại cơ sở y tế nào                                       |         |

| STT | Họ và tên       | Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hoạt động chuyên môn                                                                                                | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) | Ghi chú |
|-----|-----------------|------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|-------------------|--------------------------------------------------------------------------|---------|
| 25  | Triệu Quang Duy | 004184/TQ-CCHN         | Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh                                                                                            | Từ 07h00-17h00;<br>T2T3T4T5T6T7CN                          | Kỹ thuật viên     | Không hành nghề tại cơ sở y tế nào                                       |         |
| 26  | Ma Thị Hoa      | 002345/TQ-CCHN         | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa<br>Khám chữa bệnh chuyên khoa Nhi (QĐ số 857/QĐ-SYT ngày 20/12/2018)                           | Từ 07h00-17h00;<br>T2T3T4T5T6T7CN                          | Bác sỹ            | Không hành nghề tại cơ sở y tế nào                                       |         |
| 27  | Lù A Vàng       | 000227/YB-GPHN         | Y khoa                                                                                                                      | Từ 07h00-17h00;<br>T2T3T4T5T6T7CN                          | Bác sỹ            | Không hành nghề tại cơ sở y tế nào                                       |         |
| 28  | Ma Thị Diễm     | 004209/TQ-CCHN         | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng | Từ 07h00-17h00;<br>T2T3T4T5T6T7CN                          | Điều dưỡng        | Không hành nghề tại cơ sở y tế nào                                       |         |

#### 5. Danh sách đăng ký người làm việc:

| STT | Họ và tên        | Văn bằng chuyên môn         | Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh | Vị trí làm việc  |  |  |
|-----|------------------|-----------------------------|-----------------------------------------------------------|------------------|--|--|
| 1   | Lã Thị Lan Anh   | Đại học tài chính kế toán   | Toàn thời gian: 07h00-17h00; T2T3T4T5T6T7CN               | Kế toán trưởng   |  |  |
| 2   | Hoàng Thúy Quỳnh | Đại học tài chính ngân hàng | Toàn thời gian: 07h00-17h00; T2T3T4T5T6T7CN               | Kế toán viện phí |  |  |
| 3   | Nguyễn Thị Hoàn  | THPT                        | Toàn thời gian: 07h00-17h00; T2T3T4T5T6T7CN               | Hộ lý            |  |  |
| 4   | Ôn Văn Hùng      | THPT                        | Toàn thời gian: 07h00-17h00; T2T3T4T5T6T7CN               | Nhân viên bảo vệ |  |  |

Tuyên quang ngày 15 tháng 02 năm 2026

TRƯỞNG PHÒNG KHÁM



Phạm Thị Kim Dung